

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 7 - 2026

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Phú và Ông Nguyễn Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 82/2026/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2026/QĐ-ST ngày 30/6/2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Lê, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn Tân An, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn Tân An, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lê trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Hải kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 02 năm 2014 tại xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị (UBND xã Quảng Trường, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình cũ). Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Hải không chịu làm ăn, thường rượu chè, chơi bời. Vì con, chị đã cố gắng vun vén gia đình nhưng anh Hải không chịu thay đổi. Năm 2018, chị đưa các con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn,

ly thân nhau đã lâu, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn Hải.

Về con chung: Chị trình bày vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Lê Gia Huy, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2014 và Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2017. Sau ly hôn, chị có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Hải: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; các lần Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập để anh Hải tham gia tố tụng nhưng anh Hải không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xác minh tại Công an xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị, kết quả: Anh Nguyễn Văn Hải có hộ khẩu thường trú tại thôn Tân An, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại địa phương. Toà án Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập đương sự đến phiên toà nhưng anh Hải vắng mặt nên hoãn phiên tòa. Toà án mở phiên toà lần hai, tiếp tục triệu tập anh Hải đến tham gia phiên toà nhưng anh Hải vẫn vắng mặt. Các lần mở phiên tòa đều được Tòa án triệu tập và niêm yết hợp lệ.

Tại phiên tòa:

- Chị Nguyễn Thị Lê vắng mặt không có ý kiến bổ sung; anh Nguyễn Văn Hải vắng mặt không có ý kiến giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không chấp hành việc thông báo, triệu tập của Toà án, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Hải.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn để giải quyết cho chị Nguyễn Thị Lê được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hải; giao các con chung Nguyễn Lê Gia Huy, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2014 và Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2017 cho chị Lê trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Lê không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu giải quyết tài sản chung nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: chị Nguyễn Thị Lê có đơn yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Hải, đây là tranh chấp về Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn Hải cư trú tại xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị; căn cứ Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết nhưng anh Nguyễn Văn Hải đều vắng mặt; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Hải là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê và anh Hải kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan có thẩm quyền, không vi phạm điều kiện kết hôn nên quan hệ hôn nhân của hai người là hợp pháp. Căn cứ vào trình bày của chị Lê, tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị Lê và anh Hải sau kết hôn, chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Hải không chịu làm ăn, thường xuyên rượu chè, chơi bời. Mặc dù chị Lê đã cố gắng để hàn gắn tình cảm, chăm lo cho gia đình nhưng anh Hải không chịu thay đổi. Vì vậy, chị đã về nhà bố mẹ để sinh sống vào năm 2018, từ đó vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy, vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương nhau cùng xây dựng gia đình hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án, anh Hải vắng mặt, không thể hiện có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị Lê, không có bất cứ động thái hay biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, níu kéo, cứu vãn cuộc hôn nhân. Từ đó thấy hôn nhân giữa chị Lê và anh Hải lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Lê để xử cho chị Lê được ly hôn với anh Hải là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Lê trình bày vợ chồng có 2 con chung, từ khi vợ chồng ly thân do chị một mình nuôi dưỡng, nay chị nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu, không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy quá trình giải quyết vụ án, anh Hải không có ý kiến, nguyện vọng nuôi con. Do đó, cần giao các cháu Nguyễn Lê Gia Huy, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2014 và Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2017 cho chị Lê tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Lê không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lê khởi kiện vụ án Hôn nhân và gia đình nên phải chịu án phí sơ thẩm.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Lê; xử cho chị Nguyễn Thị Lê được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hải.

2. Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Lê Gia Huy, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2014 và Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị Lê trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Anh Nguyễn Văn Hải không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau ly hôn, anh Hải có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Hải thực hiện quyền này.

3. Án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Lê chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001459 ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2026), bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV3;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Tân Gianh, t. Quảng Trị;
- (CNKH số 10/2014, xã Quảng Trường cũ);
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Anh Đức